

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2022/HSST
Ngày 29/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Hán
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - 1. Ông Trần Đình Long
 - 2. Bà Nguyễn Thị Chinh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Công Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Văn H** – Sinh năm 1999 tại Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn E, xã D, huyện K, Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Tày. Con ông: Nông Văn B; con bà: Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại – có mặt.

* *Người bào chữa:* Ông Nguyễn Tiến Thịnh, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk bào chữa cho bị cáo (có mặt).

Địa chỉ: 306 Nguyễn Tất Thành, Tp. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk.

* *Người bị hại:* Chị Vòng Phương M (sinh năm 2003) – vắng mặt.
Trú tại: Ấp Đ, xã H, Tp. L, tỉnh Đồng Nai.

* *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Mỹ H (sinh năm 1989) – vắng mặt.
 2. Chị Thị Thanh Th (sinh năm 2003) – vắng mặt.
 3. Anh Vòng Saau U (sinh năm 1984) – vắng mặt.
 4. Chị Vòng Mỹ L (sinh năm 2005) – vắng mặt.
- Đều trú tại: Ấp Đ, xã H, Tp. L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Văn H và chị Vòng Phương M quen biết nhau thông qua mạng xã hội facebook từ tháng 5/2020 rồi phát sinh quan hệ tình cảm, yêu đương nhau và đã quan hệ tình dục với nhau nhiều lần. Tháng 3/2021 trong một lần quan hệ tình dục tại nhà nghỉ 668 tại xã H, H dùng điện thoại chụp 01 tấm hình khỏa thân của chị M. Từ tháng 10 đến tháng 11/2021, H yêu cầu chị M tự quay video khỏa thân gửi cho H xem thì chị M đồng ý và đã tự quay gửi cho H 06-07 video có nội dung nhạy cảm, chị M không mặc quần áo và gửi cho H qua ứng dụng zalo đến tài khoản của H có tên là “Huân uy tín”.

Ngày 13/11/2021, M trốn gia đình cùng với H đến nhà H tại thôn E, xã D chơi và ở lại đây. Khoảng 10 ngày sau, cậu của M đến đón M về và từ đó M cũng chấm dứt tình cảm và cắt liên lạc với H, H đến nhà tìm M nhưng bị gia đình M ngăn cấm, không cho gặp. Do bức tức việc chị M cắt đứt liên lạc nên vào các ngày 11/12/2021, ngày 18/12/2021 và ngày 29/12/2021 H đã sử dụng tài khoản zalo của chị M có tên là “Huỳnh Mai” và tài khoản messenger trên facebook gửi các video nhạy cảm khỏa thân của chị M cho bạn bè và người thân của M là Thị Thanh T, Nguyễn Thị Mỹ H, Vòng Saau U, “Rubi Nguyễn”, “Tâm Thanh”, “Thanh Thảo” và một số người khác mà H không nhớ tên ở chế độ công khai. Sau khi đăng tải video khỏa thân của chị M, ngày 29/12/2021 H đăng nhập vào tài khoản zalo “Huỳnh Mai” để thu hồi và xóa video nhưng chưa thu hồi hết thì bị chị M thay đổi mật khẩu nên không đăng nhập được nữa. Chị M trình báo cơ quan công an và giao nộp đoạn video mà H gửi cho ông Vòng Saau U. Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động hiệu vivo màu xanh H sử dụng để đăng tải các video nhạy cảm của chị M lên mạng xã hội.

Tại bản kết luận giám định số 300/KL-KTHS ngày 28/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu vivo màu xanh, nhãn hiệu Vivo, số IMEI 1: 865308044198275, IMEI 2: 865308044198266 tìm thấy 32199 tập tin hành ảnh, 106 tập tin video có phần mở rộng “.mp4”, 4345 tin nhắn zalo có tên “Huân uy tín” và “Huỳnh Mai” trong thời gian từ ngày 01/5/2020 đến 31/12/2021. Kèm theo kết luận có 03 đĩa DVD lưu trữ tập tin có tên “hình ảnh 1”; 01 tập tin có tên “hình ảnh 2”; 01 tập tin có tên “video”. Trong tập tin “video” có 01 video dài 03 phút 14 giây; 01 video dài 01 phút 20 giây và 01 video dài 03 phút 26 giây quay hình ảnh khỏa thân của chị Vòng Phương M.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 13/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “Làm nhục người khác” theo các điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn H khai nhận về hành vi của mình phù hợp như nội dung kết luận điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nông Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho chị M số tiền 10.000.000đ bù đắp tổn thất về tinh thần.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa, cho rằng: việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Làm nhục người khác” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và mặc dù hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc hộ nghèo nhưng bị cáo đã kịp thời khắc phục hậu quả, bồi thường danh dự và xin lỗi bị hại, được bị hại làm đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, cho bị cáo được hưởng án treo, tự cải tạo ngoài xã hội.

Bị cáo không có ý kiến gì tham gia tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nông Văn H tại phiên tòa hôm nay về cơ bản là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người biết sự việc và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét hành vi của bị cáo trong thời gian từ ngày 11 đến ngày 29/12/2021 đã 03 lần sử dụng mạng xã hội zalo và messenger gửi những video nhạy cảm của chị Vòng Phương M cho bạn bè và người thân của chị M, xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm của chị M là phạm tội “Làm nhục người khác”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, e khoản 2 Điều 155 của Bộ luật hình sự.

** Tại Điều 155 Bộ luật hình sự quy định:*

1. Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

e) Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của chị M mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại

địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng danh dự, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại đều bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân, bị cáo đã sử dụng mạng xã hội zalo và messenger gửi những video riêng tư, nhạy cảm của chị Vòng Phương M lên mạng xã hội cho người thân và bạn bè của chị M nhằm hạ thấp danh dự, nhân phẩm của chị M. Cho nên đối với bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số. Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, bù đắp tổn thất về tinh thần cho người bị hại, được người bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 10.000.000đ bù đắp tổn thất về tinh thần cho người bị hại, chị M đã bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm về việc bồi thường. Xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Vivo đã thu giữ của bị cáo là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Luật sư phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Đối với quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS để làm căn cứ cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội là không có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội “Làm nhục người khác”.

Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Nông Văn H** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh thu giữ của bị cáo.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Thi hành án dân sự huyện Krông Năng).

* *Về án phí:*

Bị cáo Nông Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng (02 bản);
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Krông Năng;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hán

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng (02 bản);
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Krông Năng;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hán

